Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt như sau:

E- HSDT được đánh giá đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí được đánh giá đạt.

Nội dung đánh giá		**Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt**
1. Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật		
1.1 Về phạm vi cung cấp.	- Chào đầy đủ danh mục và chủng loại hàng hoá theo yêu cầu nêu tại chương V của E-HSMT. - Hàng hóa mới 100%, có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa phù hợp đáp ứng yêu cầu tại chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. - Nhà thầu phải kèm theo hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm dự thầu. Nêu rõ nhãn mác, thương hiệu sản phẩm, cung cấp các tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ, chất lượng hàng hóa sản phẩm đáp ứng yêu cầu nêu tại chương V, kèm theo hình ảnh /các tài liệu tương đương của hàng hoá dự thầu để chứng minh thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu đáp ứng các yêu cầu tại Chương V.	**Đạt**
	- Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	**Không đạt**
1.2 Về tiêu chuẩn chất lượng của hàng hoá	- Nhà thầu phải cam kết: + Hàng hóa cung cấp còn hạn sử dụng, Cam kết hàng hóa được sản xuất và đóng gói từ tháng 01 năm 2026 trở lại đây, chất lượng đảm bảo theo đúng mô tả trong hồ sơ mời thầu. + Hàng hóa đảm bảo chất lượng, đảm bảo theo đúng mô tả kỹ thuật trong hồ sơ mời thầu và cam kết khi có yêu cầu nhà thầu sẽ	**Đạt**

	cung cấp hàng mẫu để chủ đầu tư xem xét đánh giá. - Nhà thầu phải kèm theo phiếu kiểm nghiệm đối với mặt hàng dầu ăn trong vòng 03 tháng trở lại đây. - Hình ảnh demo túi vải.	
	- Không đáp ứng yêu một trong các yêu cầu.	**Không đạt**
2. Giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
Tính hợp lý của giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	- Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý phù hợp với quy mô và tiến độ giao hàng của gói thầu. - Thuyết minh rõ khả năng đáp ứng và Cung cấp tài liệu chứng minh nhà thầu có hàng hóa đáp ứng thời gian giao hàng ngay sau khi ký hợp đồng theo yêu cầu của chủ đầu tư.	**Đạt**
	- Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên hoặc có nhưng sơ sài, không hợp lý, đầy đủ.	**Không đạt**
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Hàng hóa phải được cung cấp trong thời gian tối đa là 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.	- Nhà thầu phải cam kết thời gian giao hàng tối đa là 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của chủ đầu tư. - Cam kết giao hàng theo yêu cầu cụ thể của chủ đầu tư kể từ ngày ký hợp đồng. - Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu - kết thúc của từng nội dung công việc, tuy nhiên tổng tiến độ không vượt thời gian thực hiện gói thầu theo quy định của E-HSMT cụ thể: - Thời gian chuẩn bị/sản xuất hàng hoá. - Thời gian vận chuyển hàng hóa đến đơn vị sử dụng. - Thời gian kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao.	**Đạt**

	- Không có cam kết thời gian giao hàng tối đa là 05 ngày hoặc có cam kết nhưng thời gian vượt quá 05 ngày. - Không có cam kết giao hàng theo yêu cầu và kèm theo thuyết minh tiến độ. - Có cam kết nhưng không thuyết minh tiến độ hoặc có thuyết minh nhưng sơ sài, không phù hợp, khả thi.	**Không đạt**
4. Năng lực nhà thầu		
4.1 Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình vận chuyển, bàn giao hàng hóa	- Nhà thầu phải cam kết hàng hóa khi giao hàng được đóng gói, bao bọc,… để tránh hàng hóa bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.	**Đạt**
	- Không có cam kết đầy đủ.	**Không đạt**
4.2 Thời gian thay thế hàng hóa	- Có cam kết trong vòng 02 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư về việc đến khắc phục sản phẩm lỗi, hư hỏng…, nhà thầu phải có cán bộ đến xem xét, đánh giá và đưa ra giải pháp thực hiện phù hợp. - Cam kết 01 đổi 01 đối với toàn bộ hàng hóa của gói thầu nếu như hàng hóa có lỗi, hư hỏng, không đảm bảo chất lượng, mẫu mã, hình thức theo kết luận của Chủ đầu tư tại thời điểm bàn giao hoặc trong thời gian thực hiện hợp đồng. - Nhà thầu phải thuyết minh rõ biện pháp thực hiện và khắc phục khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư về việc đến khắc phục sản phẩm lỗi, hư hỏng… - Thuyết minh trách nhiệm của nhà thầu trong trường hợp xảy ra sự cố.	**Đạt**
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng hoặc Không có thuyết minh.	**Không đạt**
4.3 Nhà thầu chứng minh khả năng đáp ứng các yêu	- Nhà thầu có hợp đồng Uỷ quyền (hoặc hợp đồng liên danh) với một đơn vị có	

cầu liên quan trong quá trình thực hiện hợp đồng.	năng lực tại tỉnh Tiền Giang (cũ); hoặc Nhà thầu có Văn phòng đại lý, đại diện hoặc Chi nhánh tại tỉnh Tiền Giang (cũ) để sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu về giao hàng, xử lý sự cố (tài liệu đính kèm chứng minh)	
	Không có hợp đồng Uỷ quyền (hoặc hợp đồng liên danh) với một đơn vị có năng lực tại tỉnh Tiền Giang (cũ); hoặc Nhà thầu có Văn phòng đại lý, đại diện hoặc Chi nhánh tại tỉnh Tiền Giang (cũ).	
5. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu từ ngày 01/01/2022 (tính đến thời điểm đóng thầu) thông qua việc thực hiện các hợp đồng trong quá khứ	- Nhà thầu hoặc Nhà thầu liên danh không: vi phạm hợp đồng, chậm tiến độ hoặc từ chối ký, thực hiện các hợp đồng đã trúng thầu. Và: - Chưa từng bị cấm thầu bởi bất cứ Chủ đầu tư nào.	**Đạt**
	- Nhà thầu hoặc nhà thầu liên danh đã ký hợp đồng nhưng không thực hiện một phần hoặc không thực hiện theo đúng tiến độ (giao hàng chậm) hoặc giao hàng từ một lần trở lên không đảm bảo chất lượng khiến các đơn vị từ chối nhập hàng. Hoặc - Nhà thầu hoặc nhà thầu liên danh trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng hoặc đã hoàn thiện hợp đồng nhưng từ chối ký hợp đồng. Hoặc - Đã từng bị ra quyết định, hoặc thông báo cấm thầu từ bất cứ Chủ đầu tư nào.	**Không đạt**
Kết luận	Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo	